TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **416**/2026/QĐST-HNGĐ	

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: **550**/2026/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2026, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Vũ Trọng T, sinh ngày 28/01/1983;

Địa chỉ: số F Đường số A, Khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày 09/02/1989;

Địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trọng T và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Anh Vũ Trọng T và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi hai con chung tên Vũ Mai A, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2013 và Vũ Hoàng P, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2021, hiện hai con chung đang sống chung với chị M.

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị M không yêu cầu anh Vũ Trọng T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực

tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Vũ Trọng T và chị Nguyễn Thị M trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Vũ Trọng T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0012268, ngày 22/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên anh Vũ Trọng T được hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Thi hành án tỉnh Vĩnh Long;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Chí Nhân